

# HƯỚNG TỚI HIỂU ĐÚNG VỀ “LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT CHẤT LƯỢNG MỚI”\*

GS, TS. TẠ PHÚ THẮNG\*\*, TS. GIANG NAM\*\*\*, TS. KHUÔNG HIẾU LỘ\*\*\*\*

## Mở đầu

Kể từ khi được đề cập tại Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Trung Quốc vào tháng 3-2024, khái niệm “lực lượng sản xuất chất lượng mới” đã khơi dậy nhiều cuộc thảo luận trong xã hội Trung Quốc và thu hút sự chú ý của các phương tiện truyền thông quốc tế. Thuật ngữ này được đề xuất lần đầu tiên vào tháng 9-2023 và sau đó được Tổng Bí thư Tập Cận Bình tiếp tục diễn giải và làm sâu sắc thêm về nội hàm. Các cuộc thảo luận ban đầu tập trung vào việc tận dụng những đổi mới của khoa học và công nghệ để thúc đẩy các ngành công nghiệp chiến lược mới nổi và định hướng tương lai, từ đó định hình các động lực tăng trưởng kinh tế mới. Tháng 1-2024, tại Hội nghị Học tập tập thể lần thứ 11 do Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc tổ chức, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã giải thích một cách có hệ thống về các đặc điểm, yếu tố then chốt và bản chất của “lực

lượng sản xuất chất lượng mới”. Theo đó, khái niệm này đã mở rộng phạm vi từ “lực lượng sản xuất của các ngành công nghiệp mới nổi” sang lực lượng sản xuất “được thúc đẩy bởi các đột phá công nghệ mang tính cách mạng, phân bổ sáng tạo các yếu tố sản xuất, và quá trình chuyển đổi - nâng cấp sâu sắc các ngành công nghiệp bao hàm việc nâng cao tổng thể các yếu tố như người lao động, tư liệu sản xuất, chủ thể sản xuất và sự kết hợp tối ưu giữa các yếu tố này, với chỉ dấu cốt lõi là mức tăng mạnh mẽ của năng suất các yếu tố tổng hợp và được đánh dấu bằng đổi mới, với chất lượng cao là trọng tâm. Bản chất của lực lượng sản xuất mới là lực lượng sản xuất tiên tiến”. Đáng chú ý, khoa học và công nghệ là yếu tố cốt lõi của “lực lượng sản xuất chất lượng mới”, và về bản chất đó là lực lượng sản xuất xanh. Điều này đòi hỏi phải tiếp tục thúc đẩy cải cách toàn diện và sâu sắc nhằm hình thành một loại quan hệ sản xuất mới phù hợp với sự phát triển của “lực lượng sản xuất chất lượng mới”. Tháng 3-2024, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã tiếp tục nêu rõ một số nguyên tắc chỉ đạo và trọng điểm ưu tiên, bao gồm: Phát triển “lực lượng sản xuất chất lượng mới” phù hợp với điều kiện địa phương; ưu tiên chuyển đổi các ngành công nghiệp truyền

\* *Economic and Political Studies*, August 22, 2024, <https://doi.org/10.1080/20954816.2024.2386503>

\*\* Đại học Nhân dân Trung Quốc

\*\*\* Đại học Nhân dân Trung Quốc

\*\*\*\* Đại học Thanh Hoa

thống song song với việc thúc đẩy phát triển các lĩnh vực mới nổi; tránh đầu tư vội vàng và ngăn chặn nguy cơ hình thành bong bóng công nghiệp; đồng thời, đẩy mạnh cải cách hệ thống giáo dục, khoa học, công nghệ và cơ chế đào tạo, sử dụng nhân tài.

### **Từ “trạng thái bình thường mới” đến “lực lượng sản xuất chất lượng mới”**

Hệ thống tổ chức nhà nước của Trung Quốc được xây dựng dựa trên nguyên tắc lãnh đạo tập trung của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Lợi thế cốt lõi của hệ thống này nằm ở khả năng tích hợp các cá nhân phân tán trong nền kinh tế tiểu nông truyền thống thành một chỉnh thể có tính cố kết cao, nhằm giải quyết những nhiệm vụ cấp bách trong công cuộc kiến thiết một quốc gia xã hội chủ nghĩa và hiện đại hóa ở một nước đi sau trong tiến trình phát triển. Tính cố kết ấy đòi hỏi phải có sự thống nhất về tư tưởng, ý chí và hành động, điều này cũng cần được mở rộng sang lĩnh vực kinh tế. Để đạt được mục tiêu này, Đảng Cộng sản Trung Quốc cần phân tích và nhận diện những thay đổi trong các giai đoạn phát triển kinh tế, từ đó đưa ra các chính sách kinh tế chiến lược, vạch rõ lộ trình cải cách nền kinh tế. Trên cơ sở đó, truyền bá từ trên xuống các khái niệm cũng như diễn ngôn mới nhằm huy động toàn xã hội hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử trong giai đoạn phát triển mới. Cùng với sự vận động trong thực tiễn của nền kinh tế và quá trình Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày càng thấu hiểu sâu sắc hơn các quy luật phát triển kinh tế, những khái niệm và diễn ngôn mới này không ngừng được bổ sung và phát triển.

Tháng 12-2013, tại Hội nghị Công tác kinh tế Trung ương, Tổng Bí thư Tập Cận Bình lần đầu

tiên đề cập khái niệm “trạng thái bình thường mới” để lý giải sự phát triển kinh tế của Trung Quốc. Tiếp đó, tại hội nghị năm 2014, ông đã phân tích khái niệm này thông qua 9 xu hướng thay đổi, bao gồm: Tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu và cán cân thanh toán quốc tế, năng lực sản xuất và cơ cấu ngành, lợi thế so sánh của các yếu tố sản xuất, cạnh tranh thị trường, những ràng buộc về tài nguyên và môi trường, sự tích lũy và phân tán rủi ro, mô hình phân bổ nguồn lực và phương thức kiểm soát vĩ mô của nền kinh tế. Nguyên nhân cơ bản hình thành “trạng thái bình thường mới” của kinh tế Trung Quốc là do năng lực cung vượt cầu trong các ngành công nghiệp truyền thống, dẫn tới mất cân bằng trước sự biến đổi của nhu cầu tiêu dùng.

Khi các xu hướng đặc trưng cho “trạng thái bình thường mới” ngày càng trở nên rõ nét, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIX của Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2017) khẳng định rằng: “Khi chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc bước vào kỷ nguyên mới, mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Trung Quốc đã phát triển thành mâu thuẫn giữa phát triển không đồng đều và chưa đầy đủ với nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân về một cuộc sống tốt đẹp hơn”. Với những tiến bộ mang tính quyết định trong xóa đói, giảm nghèo và đạt được mục tiêu xây dựng một xã hội khá giả toàn diện, Hội nghị Trung ương 5 khóa XIX của Đảng Cộng sản Trung Quốc tiếp tục đề xuất rằng: Trung Quốc đã bước vào một “giai đoạn phát triển mới”. Các khái niệm như “chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới”, “sự phát triển của mâu thuẫn chủ yếu,” “giai đoạn phát triển mới”, và “trạng thái bình thường mới” cùng nhau làm

sáng tỏ sự xuất hiện của một bước ngoặt lịch sử mới trong quá trình phát triển kinh tế của Trung Quốc. Trong số đó, “sự phát triển của mâu thuẫn chủ yếu” quyết định sự thay đổi trong giai đoạn phát triển xã hội và tạo nên tảng để khẳng định rằng, Trung Quốc đã bước vào “kỷ nguyên mới” và “giai đoạn phát triển mới”. “Trạng thái bình thường mới” mô tả các xu hướng thay đổi trong phát triển kinh tế ở “kỷ nguyên mới” và “giai đoạn phát triển mới” ở cấp độ thực nghiệm, đóng vai trò là biểu hiện bên ngoài của mâu thuẫn chủ yếu trong “kỷ nguyên mới”.

Sự xuất hiện của bước ngoặt lịch sử mới này đòi hỏi Trung Quốc phải kịp thời điều chỉnh chiến lược phát triển, với mục tiêu giải quyết mâu thuẫn chủ yếu mà nước này đang phải đối mặt trong “kỷ nguyên mới”. Từ “cải cách cơ cấu phía cung” đến “phát triển chất lượng cao”, “nền kinh tế hiện đại hóa”, “mô hình phát triển mới”, và “lực lượng sản xuất chất lượng mới” đều là những chiến lược phát triển nhất quán và cụ thể nhằm giải quyết mâu thuẫn chủ yếu này. Trước sự phát triển của mâu thuẫn chủ yếu, vào tháng 1-2016, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã đề xuất rằng, “hiện tại và trong tương lai, sự phát triển kinh tế của Trung Quốc đang và sẽ đối mặt với các vấn đề cả ở phía cung lẫn phía cầu, trong đó các vấn đề lớn tập trung ở phía cung”, và “Trung Quốc không thiếu cầu, nhưng nguồn cung các sản phẩm và dịch vụ chất lượng lại không theo kịp nhu cầu thay đổi. Sự thiếu hụt về cung ứng hiệu quả đã dẫn đến tình trạng cầu tràn ra ngoài và dòng tiêu dùng chảy ra nước ngoài một cách trầm trọng. Để giải quyết những vấn đề này, chúng ta phải thúc đẩy cải cách cơ cấu phía cung”. Cải cách cơ cấu phía cung sau này thường

được đơn giản hóa thành “cắt giảm công suất dư thừa, giảm tồn kho quá mức, giảm đòn bẩy tài chính, hạ chi phí và khắc phục những điểm yếu”, hoặc thậm chí chỉ đơn giản là “cắt giảm công suất dư thừa và giảm tồn kho”. Tuy nhiên, mục tiêu cuối cùng của cải cách cơ cấu phía cung là “đảm bảo rằng cấu trúc nguồn cung linh hoạt và thích ứng tốt hơn với những thay đổi trong nhu cầu”. Đổi mới khoa học và công nghệ cung cấp động lực mạnh mẽ. Vì vậy, “để thúc đẩy cải cách cơ cấu phía cung, chúng ta phải tuân thủ các khái niệm phát triển mới và phát triển mạnh mẽ các công nghệ, ngành công nghiệp, mô hình kinh doanh mới nhằm không ngừng cung cấp động lực nội sinh cho phát triển kinh tế bền vững và lành mạnh”. Điều này hòa hợp với ý nghĩa của “lực lượng sản xuất chất lượng mới”.

Báo cáo của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa ra đánh giá quan trọng rằng, nền kinh tế Trung Quốc đang “chuyển từ giai đoạn tăng trưởng nhanh sang giai đoạn phát triển chất lượng cao” dựa trên yêu cầu của mâu thuẫn chủ yếu đang phát triển. Báo cáo nhấn mạnh sự cần thiết phải “thích ứng với những thay đổi công nghệ mới và nhu cầu mới của người dân” cũng như “hình thành một hệ thống cung ứng chất lượng cao, hiệu quả và đa dạng để cung cấp nhiều sản phẩm và dịch vụ chất lượng hơn”. So với “cải cách cơ cấu phía cung”, “phát triển chất lượng cao” là một nguyên tắc phát triển tổng thể có tính hệ thống hơn, bao gồm những thay đổi trong hệ thống công nghiệp và kinh tế, với mục tiêu cuối cùng là đảm bảo rằng “nhà đầu tư thu được lợi nhuận, doanh nghiệp có lãi, nhân viên có thu nhập, và Chính phủ thu được thuế”. Khái

niệm “nền kinh tế hiện đại hóa” được đề xuất năm 2017 và “mô hình phát triển mới” được đưa ra năm 2020 cũng được coi là những phương tiện thúc đẩy “phát triển chất lượng cao”.

Từ “cải cách cơ cấu phía cung” đến “mô hình phát triển mới”, mục tiêu chiến lược của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc giải quyết mâu thuẫn chủ yếu thông qua “cải cách phía cung” vẫn không thay đổi, với các biện pháp chiến lược cụ thể được làm phong phú thêm qua thực tiễn. Việc đề xuất khái niệm “lực lượng sản xuất chất lượng mới” vào năm 2023 đánh dấu một cách tiếp cận cải cách rõ ràng hơn, toàn diện hơn và hệ thống hơn. Theo đó, “năng lực sản xuất chất lượng mới” được định nghĩa là “phương thức sản xuất tiên tiến, lấy đổi mới sáng tạo làm định hướng; đề cập đến việc thoát khỏi phương thức tăng trưởng kinh tế truyền thống và lộ trình phát triển năng lực sản xuất cũ, với đặc trưng công nghệ cao, hiệu quả cao và chất lượng cao; phù hợp với quan niệm phát triển mới”. Đây chính là nguồn động lực mạnh mẽ và nền tảng vững chắc cho “phát triển chất lượng cao”, đồng thời là biện pháp chiến lược then chốt để giải quyết mâu thuẫn chủ yếu trong “kỷ nguyên mới”.

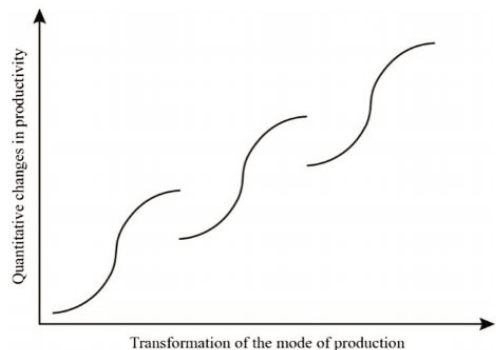
**Những thay đổi về chất của lực lượng sản xuất và những bước nhảy vọt trong phương thức sản xuất**

Khái niệm “lực lượng sản xuất” trong hệ thống lý luận Mác - Lênin là cơ sở để nhận thức “năng lực sản xuất chất lượng mới”: Nó chỉ “phương thức hợp tác” của con người trong quá trình sản xuất vật chất, đồng thời là tổng hòa mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và giữa con người với con người. Theo C.Mác, hoạt động sản xuất

vật chất - trong đó con người tạo ra phương tiện đáp ứng các nhu cầu sinh tồn - là hành động lịch sử đầu tiên và thiết yếu; lực lượng sản xuất chỉ thực sự hiện hữu khi con người tương tác, kết nối để tổ chức và triển khai quá trình này.

Từ góc nhìn tiến hóa của hình thái kinh tế - xã hội, khi lực lượng sản xuất trải qua chuyển biến về chất và lực lượng sản xuất mới vươn lên chiếm lĩnh vai trò chi phối trong nền kinh tế, chúng sẽ tái định hình toàn bộ các quan hệ xã hội. Trong bối cảnh một hình thái kinh tế - xã hội nhất định (ví dụ xã hội tư bản chủ nghĩa), sự thay đổi phương thức hợp tác chính là sự biến đổi phương thức sản xuất chủ đạo, tức là sự chuyển đổi “tổ chức xã hội của quá trình sản xuất”. Như minh họa trong Hình 1<sup>1</sup>, dưới ảnh hưởng của điều kiện vật chất của quá trình lao động, mức năng suất (quy mô năng suất) dựa trên một phương thức sản xuất nhất định sẽ tăng lên do ảnh hưởng của các điều kiện vật chất trong quá trình lao động. Tuy nhiên, đà tăng này lại suy giảm khi quá trình tích lũy tư bản được mở rộng, dẫn đến tình trạng “nghẽn cổ chai” trong gia tăng năng suất. Do đó, dưới động lực

**Hình 1: Thay đổi về lượng trong năng suất và thay đổi về chất trong lực lượng sản xuất**



tim kiếm lợi nhuận của tư bản, các phương thức sản xuất mới với khả năng sinh ra mức năng suất cao hơn dần được hình thành. Quá trình biến đổi mức năng suất này mang tính chu kỳ, trải qua những giai đoạn tích lũy định lượng, bộc phát chuyển biến về chất rồi lặp lại.

Ảnh hưởng của sự thay đổi trong “tổ chức xã hội của quá trình sản xuất” đối với sự chuyển biến về chất của lực lượng sản xuất được phản ánh qua sự thay đổi trong phương thức sản xuất của các xã hội tư bản. Chỉ khi phương thức sản xuất được chuyển đổi, sự phân công và kết hợp lao động mới trở nên khả thi, các tư liệu sản xuất được tiết kiệm thông qua tập trung quy mô lớn, các tư liệu lao động được sản xuất phù hợp chỉ để sử dụng tập thể theo tính chất vật chất của chúng (chẳng hạn như hệ thống máy móc), các lực lượng tự nhiên khổng lồ được đưa vào phục vụ sản xuất, và quá trình sản xuất được chuyển thành một quá trình ứng dụng công nghệ của tri thức khoa học. Mỗi lực lượng sản xuất đều có giới hạn nhất định về tiềm năng phát triển. Chẳng hạn, sản xuất thủ công đã làm gia tăng sức sản xuất của lao động xã hội thông qua sự phân công lao động dựa trên tay nghề của người lao động. Khi máy móc và các hệ thống máy móc phức tạp thay thế lao động thủ công và hình thành hệ thống hợp tác dựa trên máy móc, tức là hệ thống nhà máy hiện đại, thì sự thay đổi trong mô hình sản xuất đã dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ sức sản xuất của lao động xã hội dựa trên mô hình sản xuất mới này. Sự thay đổi về chất trong lực lượng sản xuất do phương thức sản xuất biến đổi cũng sẽ dẫn đến sự thay đổi trong quan hệ sản xuất. C.Mác cho rằng, “một khi cuộc cách mạng

trong lực lượng sản xuất đã hoàn thành - điều này được thể hiện qua các thuật ngữ công nghệ - thì cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất cũng bắt đầu”. Do đó, “lực lượng sản xuất chất lượng mới” đề cập đến những lực lượng đã được chuyển hóa về chất, sinh ra từ chuyển biến cơ bản của phương thức sản xuất.

**“Lực lượng sản xuất truyền thống” và mâu thuẫn chủ yếu mà xã hội Trung Quốc đang phải đối mặt**

Theo phân tích trong phần trước, sự gia tăng về lượng của năng suất lao động trong phương thức sản xuất hiện tại đang giảm dần, điều này cho thấy “lực lượng sản xuất truyền thống” góp phần tạo nên “kỳ tích Trung Quốc” hiện nay đã gặp bế tắc và tạo ra mâu thuẫn chủ yếu cản trở sự phát triển xã hội của Trung Quốc. Để giải quyết vấn đề này, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề xuất chiến lược “phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới”. Tuy nhiên, cần làm rõ cách mà phương thức sản xuất truyền thống đã thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong quá khứ cũng như những vấn đề mà nó đã tạo ra.

Kể từ khi cải cách, mở cửa, đặc biệt sau khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) vào năm 2001, Trung Quốc đã hội nhập vào mạng lưới sản xuất toàn cầu bằng cách sản xuất hàng loạt các linh kiện được tiêu chuẩn hóa nhờ lực lượng lao động giá rẻ, chất lượng cao và chuỗi cung ứng hiệu quả. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc được thúc đẩy bởi mô hình sản xuất hàng loạt và nhu cầu mạnh mẽ từ thị trường nước ngoài. Nhu cầu xuất khẩu tăng cao đã thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu và tạo ra sự di chuyển lao động dư thừa từ nông thôn ra thành thị, từ đó đẩy nhanh quá trình đô thị hóa. Sự phát triển

nhanh chóng của việc xây dựng hạ tầng cơ sở do Chính phủ dẫn dắt đã nâng cao mức thu nhập của người dân và hình thành một thị trường tiêu dùng nội địa lớn với các sản phẩm tiêu chuẩn hóa, phù hợp với mô hình sản xuất hàng loạt. Đồng thời, cơ cấu tiêu dùng của người dân cũng chuyển từ việc đáp ứng các nhu cầu cơ bản như thực phẩm và quần áo sang nâng cao chất lượng cuộc sống, bao gồm nhu cầu về nhà ở và giao thông. Điều này đã thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của các ngành công nghiệp như bất động sản, ô tô và xây dựng hạ tầng. Thông qua hiệu ứng liên kết ngành, năng lực của ngành công nghiệp thượng nguồn cũng được mở rộng, từ đó thúc đẩy tăng trưởng tổng thể nền kinh tế.

Tuy nhiên, mô hình sản xuất hàng loạt cũng tạo ra nhiều vấn đề, cụ thể:

*Thứ nhất*, mô hình này chịu rủi ro cao do phụ thuộc vào nhu cầu tiêu dùng của thị trường nước ngoài. Sự suy giảm nhu cầu toàn cầu sau khủng hoảng tài chính và tăng trưởng xuất khẩu chậm lại đã gây ra tình trạng dư thừa công suất ở khối doanh nghiệp nhóm hạ nguồn, sau đó lan truyền lên khối doanh nghiệp nhóm thượng nguồn thông qua hiệu ứng liên kết ngành, làm trầm trọng thêm tình trạng dư thừa công suất toàn chuỗi cung ứng.

*Thứ hai*, Trung Quốc đã xây dựng mô hình sản xuất hàng loạt nhờ lợi thế về lao động giá rẻ, chuỗi cung ứng toàn cầu, và quá trình hình thành tầng lớp trung lưu đô thị với hơn 400 triệu người chuyển từ nhu cầu thiết yếu sang tiêu dùng cá nhân hóa, đa chức năng và chất lượng cao. Mô hình sản xuất hàng loạt dựa vào máy móc chuyên dụng đơn chức năng và lực lượng lao động tay nghề thấp thiếu sự linh hoạt cả về

công nghệ và thiết bị để sản xuất sản phẩm ngoài khuôn mẫu tiêu chuẩn nên không thể thích ứng với đòi hỏi về sản phẩm cao cấp, dẫn đến tình trạng nguồn cung hiệu quả bị thiếu hụt và dòng ngoại tệ chảy ra nước ngoài qua mua sắm hàng nhập khẩu. Đồng thời, thu nhập từ các doanh nghiệp xuất khẩu thâm dụng lao động tăng chậm và tình trạng việc làm bấp bênh càng kìm hãm tiêu dùng nội địa. Mặc dù, Chính phủ từng áp dụng chính sách giảm thuế, cắt giảm phí và đưa ra gói kích thích kinh tế 4 nghìn tỷ nhân dân tệ để hỗ trợ ngành sản xuất song hiệu quả đem lại vẫn hạn chế: Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản của các doanh nghiệp công nghiệp chỉ đạt 3,6% vào cuối quý I-2024 (vẫn giảm đáng kể từ năm 2017). Lợi nhuận suy giảm đã kìm hãm đầu tư vào sản xuất, chế tạo dẫn đến tăng trưởng đầu tư tài sản cố định trong sản xuất chỉ đạt 9,9%. Kết quả là, bất động sản và đầu tư hạ tầng cơ sở đã thay thế ngành sản xuất trở thành động lực chính cho tăng trưởng kinh tế, trong khi lợi nhuận trong khu vực sản xuất tiếp tục suy giảm do nguồn cung không đáp ứng được nhu cầu. Thanh khoản dư thừa và sự mở rộng của bất động sản đã làm trầm trọng thêm sự mất cân đối giữa tài chính (bao gồm bất động sản) và nền kinh tế thực. Đồng thời, việc đầu tư quá mức vào hạ tầng cơ sở thay vì tăng cường năng lực sản xuất lại tiềm ẩn nguy cơ gây ra các cuộc khủng hoảng nợ của chính quyền địa phương.

*Thứ ba*, Trung Quốc đang phải đối mặt với những thách thức từ sự kiểm soát của phương Tây đối với công nghệ cốt lõi trong các lĩnh vực trọng yếu cũng như nguồn tài nguyên và năng lượng. Hiện tại, tỷ lệ nội địa hóa của các linh kiện cốt lõi quan trọng trong các sản phẩm công

nghe cao của Trung Quốc còn thấp, và “gót chân Achilles” của chuỗi cung ứng đang nằm dưới sự kiểm soát của các quốc gia khác. Năm 2023, kim ngạch nhập khẩu chất bán dẫn của Trung Quốc đạt khoảng 2,6 nghìn tỷ nhân dân tệ, trong khi kim ngạch nhập khẩu các sản phẩm công nghệ cao, bao gồm công nghệ điện tử, công nghệ máy tính và truyền thông, cũng như khoa học và công nghệ đời sống lên tới 4,8 nghìn tỷ nhân dân tệ. Bên cạnh đó, Trung Quốc còn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu tài nguyên và năng lượng với tỷ lệ nhập khẩu so với sử dụng nội địa năm 2020 là 134,9% đối với dầu mỏ và khí tự nhiên, 115,9% đối với quặng kim loại.

### **Thúc đẩy phát triển kinh tế chất lượng cao với “lực lượng sản xuất chất lượng mới”**

Theo C.Mác, “tổng hòa các lực lượng sản xuất mà con người làm chủ tạo nên trạng thái xã hội”. Hình thức cụ thể của lực lượng sản xuất quyết định cách thức nền kinh tế phát triển trong một giai đoạn nhất định. Phát triển kinh tế là một quá trình đi lên theo đường xoắn ốc không tuyến tính, trong đó sự tích lũy về lượng của lực lượng sản xuất phải chuyển sang sự biến đổi về chất sau khi đạt đến một ngưỡng nhất định. Do đó, “phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới là yêu cầu nội tại và là trọng tâm quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển chất lượng cao” nhằm giải quyết vấn đề mô hình sản xuất hàng loạt hiện đang chiếm ưu thế không thể thích ứng với cơ cấu nhu cầu tiêu dùng cá nhân hóa, đa dạng. Đó chính là mâu thuẫn chủ yếu trong “kỷ nguyên mới” mà xã hội Trung Quốc đang phải đối mặt.

Chìa khóa để phát triển “lực lượng sản xuất chất lượng mới” nằm ở việc chuyển đổi mô hình

sản xuất, điều này phụ thuộc nhiều vào đổi mới khoa học và công nghệ. Để phát triển “lực lượng sản xuất chất lượng mới” ở Trung Quốc, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, tập trung phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp mới nổi và các ngành công nghiệp định hướng tương lai để kiến tạo những tư liệu sản xuất và tiêu dùng mới nhằm đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của thị trường và xã hội. Về tư liệu sản xuất, Trung Quốc tương đối yếu ở những ngành công nghệ cốt lõi, trong các lĩnh vực then chốt, bị các nước phát triển kiểm chế. Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng cần đạt được những đổi mới mang tính căn bản và đột phá trong những lĩnh vực mà các nước phát triển ít chú ý đến để chiếm lĩnh vị trí dẫn đầu trong cuộc cạnh tranh khoa học và công nghệ. Đổi mới đột phá trong tư liệu sản xuất cũng sẽ làm giảm bớt tình trạng “nút thắt cổ chai”, và có thể củng cố thêm lợi thế trong việc cung cấp các tư liệu tiêu dùng trung và cao cấp.

*Thứ hai*, áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ số để thúc đẩy chuyển đổi phương thức sản xuất của các ngành công nghiệp truyền thống, tạo điều kiện hình thành các tổ chức sản xuất ứng dụng công nghệ. Trên cơ sở đó, kết nối các yếu tố của quy trình sản xuất cũng như các hệ sinh thái công nghiệp số hóa, và cuối cùng hiện thực hóa một chu trình cung cầu ở mức cao. Dưới mô hình sản xuất hàng loạt hiện hành, Trung Quốc đang phải đối mặt với tính cứng nhắc trong huy động nguồn lực, không thể đáp ứng kịp nhu cầu tiêu dùng quy mô nhỏ, chi phí thấp và đa dạng hóa. Để khắc phục tình trạng này, cần thực hiện song hành hai trụ cột: 1) Phát triển các ngành mới và hướng tới tương lai nhằm

kích hoạt “cầu hiệu quả”; 2) Chuyển đổi sâu sắc phương thức sản xuất truyền thống thông qua cuộc cách mạng công nghệ số, xây dựng hệ thống cung ứng độc lập, tự chủ và chất lượng cao. Về phía doanh nghiệp, cần nâng cao năng lực nhận thức nhu cầu, gia tăng ảnh hưởng thương hiệu, củng cố lợi thế cạnh tranh cốt lõi và cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng; đồng thời, tổ chức lại sản xuất bằng cách tách bạch các đơn vị không cốt lõi, tinh gọn quy trình, phẳng hóa cơ cấu, thành lập đội ngũ đa năng và áp dụng “sản xuất tinh gọn”. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyên biệt, cải tiến, khác biệt, đổi mới (SRDI) sẽ tập trung thực hiện nghiên cứu và phát triển (R&D) và đổi mới hệ thống phụ trợ, trong khi các đối tác gia công ứng dụng internet vạn vật (IoT) để đảm bảo linh kiện và hàng tiêu dùng theo nhu cầu. Từ đó, hình thành mô hình “sản xuất hàng loạt tùy chỉnh” dựa trên công nghệ số, đáp ứng đa dạng hóa tiêu dùng, tạo liên kết kinh tế kỹ thuật động và lan tỏa năng suất cao trong toàn bộ hệ sinh thái công nghiệp số hóa.

*Thứ ba*, cần đẩy nhanh việc hình thành quan hệ sản xuất và trao đổi phù hợp với “lực lượng sản xuất chất lượng mới” thông qua thúc đẩy cải cách sâu rộng trong lĩnh vực kinh tế. Về quan hệ sản xuất, cần nỗ lực để làm “trơn tru chu kỳ phát triển đi lên của giáo dục, khoa học và công nghệ cũng như nhân tài phù hợp với yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới, và cải thiện cơ chế đào tạo, thu hút, sử dụng và luân chuyển nhân tài”. Về quan hệ trao đổi, cần thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy thị trường hóa các yếu tố sản xuất và cải cách hệ thống lưu thông, dỡ bỏ hạn chế đối với sự lưu thông hợp lý của các yếu tố, và nâng cao hiệu quả của hệ thống lưu thông.

Đồng thời, Trung Quốc cần cải thiện toàn diện hệ thống quyền sở hữu và khung chính sách cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư và khởi nghiệp, kích thích sự phát triển của các thành phần kinh tế. Trên cơ sở này, vai trò quyết định của thị trường trong phân bổ nguồn lực sẽ được phát huy thực sự, dẫn đến sự phân bố dân cư cân bằng hơn, bố trí công nghiệp hợp lý hơn, và phân phối thu nhập tối ưu hơn. Cuối cùng, điều này sẽ tái thiết lập một chu kỳ tăng trưởng lành mạnh ở mức độ cao hơn trong toàn xã hội, đảm bảo rằng nhà đầu tư có lợi nhuận, doanh nghiệp có lãi, người lao động có thu nhập, và Chính phủ thu được thuế.

Cần lưu ý rằng, đổi mới khoa học và công nghệ vốn dĩ là một quá trình dài hạn và khó lường, và những thay đổi trong phương thức sản xuất cần nhiều thời gian để hiện thực hóa. Do đó, việc phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới không nên tách rời thực tế hoặc nóng vội duy ý chí. Thay vào đó, cần tiến hành một cách tuần tự, có lộ trình rõ ràng, thiết lập cái mới trước khi loại bỏ cái cũ, và tiến hành đổi mới một cách ổn định, chắc chắn. Quá trình này cần được hỗ trợ bằng các chính sách giải quyết vấn đề dư thừa công suất trong các ngành công nghiệp truyền thống - một biểu hiện trực tiếp cho thấy hệ thống cung ứng không thích ứng kịp với những thay đổi về nhu cầu. Trên thực tế, các sáng kiến chiến lược do Tổng Bí thư Tập Cận Bình đề xuất nhằm giải quyết các vấn đề từ phía cung, cơ bản tập trung vào hai vấn đề, đó là: 1) Giải quyết dư thừa công suất ở phân khúc thấp; 2) Nâng cao năng lực cung ứng ở phân khúc trung và cao. Trong bối cảnh nhiều ngành công nghiệp truyền thống dư thừa công suất, hạ

tầng cơ sở nông thôn vẫn là lĩnh vực còn rất nhiều dư địa để đầu tư. Việc xây dựng các cơ sở vật chất cần thiết cho sản xuất và sinh hoạt ở nông thôn góp phần thu hút vốn và tạo việc làm, đồng thời tạo ra nhu cầu đầu tư với lợi nhuận hợp lý và nhu cầu tiêu dùng dựa trên thu nhập nhằm khởi động lại chu kỳ kinh tế. Điều này không chỉ cho phép các doanh nghiệp thâm dụng lao động với lợi nhuận thấp duy trì hoạt động trong giai đoạn đầu, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển “lực lượng sản xuất chất lượng mới”. Nó cũng sẽ giúp hình thành nền tảng xã hội vững chắc cho sự phát triển của “lực lượng sản xuất chất lượng mới”, xây dựng nền kinh tế địa phương có phân công lao động hiện đại, thu hút dòng chảy lao động và các yếu tố sản xuất hiện đại, sắp xếp lại và kết nối các nguồn lực phát triển, hình thành không gian nông thôn đa chức năng, nơi đáng để sinh sống, làm việc và du lịch. Bằng cách này, sự phát triển tích hợp của các ngành công nghiệp Khu vực thứ nhất, thứ hai và thứ ba (primary, secondary and tertiary industries) sẽ được thực hiện.

### **Kết luận**

Kể từ thế kỷ XVIII, thế giới đã chứng kiến nhiều cuộc cách mạng khoa học lớn, điều đó đã thúc đẩy các cuộc cách mạng công nghiệp, làm thay đổi toàn bộ cấu trúc kinh tế - xã hội và thúc đẩy sự tiến bộ của nền văn minh nhân loại. Một số quốc gia đã nắm bắt được cơ hội sẵn có và tận dụng các thay đổi công nghệ để chuyển đổi phương thức sản xuất và thúc đẩy sự thay đổi về chất trong lực lượng sản xuất, từ đó trở thành các quốc gia hàng đầu thế giới trong thời đại của họ. Sự phát triển của lực lượng sản xuất bao hàm cả tính tích lũy theo thời gian và hiệu

ứng lan tỏa theo không gian. Theo C.Mác, “các quốc gia với tư cách chủ thể đã đóng góp cho xã hội loài người... mỗi quốc gia đều hoàn thành những khía cạnh lịch sử chủ yếu (một trong những yếu tố quyết định chính) cho các quốc gia khác”. Trong mọi thời đại, luôn có những quốc gia tiêu biểu đã dựa trên những người đi trước để thúc đẩy sự thay đổi về chất của lực lượng sản xuất thông qua thay đổi trong phương thức sản xuất. Thế giới đang trải qua sự chuyển đổi chưa từng có trong một thế kỷ, được đánh dấu bởi sự hội tụ của một cuộc cách mạng khoa học và công nghệ mới, những thay đổi trong công nghiệp, và sự chuyển đổi trong các mô hình phát triển quốc gia. Bằng cách tận dụng lợi thế về thể chế, thị trường và nguồn nhân lực, đảm bảo cả việc làm và tăng trưởng kinh tế, khai thác cuộc cách mạng công nghệ số để chuyển đổi các phương thức sản xuất, và thúc đẩy phát triển “lực lượng sản xuất chất lượng mới”, Trung Quốc có cơ hội trở thành một hình mẫu của thời đại mới và đóng góp vào sự tiến bộ của nhân loại thông qua những thế mạnh đặc thù của mình ■

**BÙI THỊ BÍCH THẢO** *lược dịch*  
**ĐỖ KHƯƠNG MẠNH LINH** *hiệu đính*

<sup>1</sup> Biểu đồ này chỉ được sử dụng như một minh họa lý thuyết. Cần lưu ý rằng, sự thay đổi trong mô hình sản xuất đòi hỏi phải có sự điều chỉnh cấu trúc lâu dài và có thể dẫn đến một cuộc khủng hoảng, chẳng hạn như năng suất trong giai đoạn đầu suy giảm, và các xã hội tư bản thực tế không nhất thiết lúc nào cũng có thể đạt được bước nhảy vọt trong phương thức sản xuất.